

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ LƯƠNG  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2022/HS-ST  
Ngày: 28-11-2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Ngọc Linh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Chuyên và bà Bàn Thị Thu Phương.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Bùi Đức Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 113/2022/HSST ngày 28 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2022/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Ngọc T.** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 30 tháng 10 năm 1970 tại huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: đăng ký HKTT tại xóm C, xã C2, huyện P, tỉnh T1.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá 07/10; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Bố đẻ: ông Trần Ngọc T2 (đã chết), mẹ đẻ: bà Lê Thị Đ1 (sinh năm 1947). Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; vợ: Dương Thị Phúc (sinh năm 1978); con: Có 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 1999.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 30/7/2017, Chủ tịch UBND huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính 17.500.000đ đối với T về hành vi “Thiếu trách nhiệm trong quản lý để xảy ra mua bán dâm” (Quyết định số 2916/QĐ-XPHC). Trần Ngọc T nộp phạt ngày 11/8/2017.

Bị cáo bị bắt ngày 30/6/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người chứng kiến:* Ông Vũ Văn T3, sinh năm 1966, trú tại: Xóm K, xã M, huyện P, tỉnh T. Vắng mặt tại phiên tòa.

*Người làm chứng:* Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1967, trú tại: Xóm K, xã M, huyện P, tỉnh T. Vắng mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Dương Thị P1, sinh năm 1978, địa chỉ: xóm C, xã C2, huyện P, tỉnh T1. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 40 phút ngày 30/6/2022, tổ công tác Công an xã Phấn Mễ thực hiện việc tuần tra, kiểm soát tại khu vực xóm Mỹ Khánh, xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, phát hiện, bắt quả tang Trần Ngọc T đang có hành vi tàng trữ trái pháp chất ma túy, mục đích để bán kiếm lời. Thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của T 02 gói chất bột màu trắng, mỗi gói được bọc bên ngoài bằng lớp giấy bạc màu vàng, nghi là ma túy loại Heroine, T khai đó là Heroine của T để bán kiếm lời. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, số chất bột màu trắng được thu giữ niêm phong theo quy định (ký hiệu A1). Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã cũ, trong điện thoại có 02 sim số thuê bao: 0393 681 833 và 0877 122 994, được niêm phong trong phong trong bì (ký hiệu B); 01 xe mô tô YAMAHA JUPITER RC BKS 30N2- 5591 màu đỏ-đen, đã cũ. Cùng ngày, chuyển toàn bộ hồ sơ tài liệu đến cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Lương để điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 17 giờ 45 phút ngày 30/6/2022, tại phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên các thành phần có thẩm quyền liên quan, tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng và lấy mẫu gửi giám định đối với chất bột màu trắng thu giữ của T trong bì niêm phong ký hiệu A, thấy có khối lượng là 0,277 gam, , lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định (kí hiệu bì A1).

Tại Kết luận giám định số 1017/KL-KTHS ngày 08/7/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: *“Chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng gửi giám định là: 0,277 gam”*.

Tại Cơ quan điều tra, T khai nhận: Bản thân nghiện ma túy nên khoảng 18 giờ ngày 29/6/2022, T điều khiển xe mô tô BKS: 30N2-5591 đến khu vực nghĩa trang phường Tân Long, TP Thái Nguyên, để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Tại đây, T gặp và hỏi mua của một người nam giới khoảng 40 tuổi (không

rõ họ tên, địa chỉ người này ở đâu) 02 gói ma túy loại Heroine, giá 200.000 đồng. T cầm ma túy về nhà lấy một ít ra sử dụng cho bản thân bằng hình thức “hít”, sau đó chia lại ma túy thành 02 gói nhỏ, gói bên ngoài bằng lớp giấy bạc màu vàng. Khoảng 8 giờ ngày 30/6/2022, Nguyễn Văn Bẫy- Sinh năm 1967, nhà ở xóm Mỹ Khánh, xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương sử dụng số điện thoại 0376 366 994 gọi đến số điện thoại 0393 681 833 của T hỏi mua 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng. T đồng ý bán cho Bẫy và hẹn gặp nhau ở khu vực chợ Mỹ Khánh, xã Phấn Mễ để mua, bán ma túy. Sau đó T điều khiển xe mô tô BKS: 30N2-5591 đến vực chợ Mỹ Khánh, xã Phấn Mễ chưa kịp gặp Bẫy để bán ma túy thì bị phát hiện, bắt quả tang thu giữ 02 gói ma túy, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã cũ, trong điện thoại có 02 sim số thuê bao: 0393 681 833 và 0877 122 994; 01 xe mô tô YAMAHA JUPITER RC BKS 30N2-5591 màu đỏ-đen, đã cũ. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định chất ma túy, lời khai người chứng kiến và các chứng cứ khác có trong vụ án.

Quá trình điều tra, xác minh Nguyễn Văn Bẫy khai nhận: Do bản thân là người nghiện ma túy nên sáng ngày 30/6/2022, Bẫy dùng số điện thoại 0376 366 994 gọi đến số thuê bao 0393 681 833 của T để hỏi mua 02 gói ma túy loại Heroine giá 200.000 đồng, T đồng ý và hẹn gặp ở chợ Chè Phấn Mễ, nhưng chưa kịp mua thì thấy T bị Công an xã Phấn Mễ phát hiện, bắt giữ, Bẫy hỏi mua ma túy của T lần đầu tiên, ngoài ra chưa mua ma túy của T lần nào. Ngày 25/7/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Lương tiến hành mở niêm phong điện thoại NoKia của T xác định: Hồi 6 giờ 47 phút ngày 30/6/2022 phát sinh cuộc gọi từ số thuê bao 0376 366 994 đến thuê bao của T 0393 681 833, thời lượng là 39 giây.

Vật chứng của vụ án: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,263 gam mẫu A1 và vỏ bao gói mẫu A1 còn lại sau giám định; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu là A2, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu A và vỏ giấy gói; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã cũ, bên trong có 02 sim số thuê bao: 0393 681 833, 0877 122 994 và vỏ bì niêm phong ký hiệu B; 01 xe mô tô YAMAHA JUPITER RC BKS 30N2- 5591 màu đỏ-đen, đã qua sử dụng, đăng ký mang tên Lý Đức Thái- SN 1972 trú tại Phường T Phung, quận Đống Đa, Hà Nội, khoảng năm 2014, Thái bán cho T với giá 22.000.000 đồng, T không làm thủ tục sang tên đổi với chiếc xe máy nêu trên, hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng theo quy định.

Cáo trạng số 112/CT-VKSPL ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Trần Ngọc T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng: khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51 BLHS.
- Xử phạt bị cáo Trần Ngọc T từ 36 đến 42 tháng tù.
- Phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 điều 251 BLHS phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000đ (năm triệu đồng) đến 7.000.000đ (bảy triệu đồng).
- Áp dụng điều 47 BLHS, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: số ma túy hoàn lại 0,263 gam mẫu A1 và vỏ bao gói còn lại sau giám định; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2, bên ngoài ghi: Bên trong có mẫu lưu kho vụ Trần Ngọc T; Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng thu của Trần Ngọc T và vỏ bì ký hiệu B; là công cụ để mua bán ma túy. 01 (một) xe mô tô YAMAHA JUPITER RC BKS 30N2 – 5591, màu sơn đỏ - đen, số khung: 036110, số máy: 036111 là phương tiện để mua bán ma túy.
- Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.
- Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận. Nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm số tiền phạt bổ sung do bị cáo đã có tuổi, vợ bị cáo ở nhà nuôi mẹ già.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng tại phiên tòa:

Tại phiên tòa vắng mặt người chứng kiến, người làm chứng, bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng trên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đề nghị xét xử vắng mặt người chứng kiến, người làm chứng. Việc Tòa án xét xử vắng mặt không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo, không gây trở ngại cho việc xét xử. Do

đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người chứng kiến, người làm chứng theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Ngọc T khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 30/6/2022, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, sơ đồ vụ Mua bán trái phép chất ma túy ngày 30/6/2022; lời khai của người chứng kiến, người làm chứng và những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, đã đủ cơ sở để xác định:

Hồi 08 giờ 40 phút, ngày 30/6/2022, tại xóm Mỹ Khánh, xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Trần Ngọc T có hành vi tàng trữ 0,277gam ma túy loại Heroine với mục đích để bán kiếm lời, thì bị tổ công tác của Công an xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo Trần Ngọc T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm 1 Điều 251 BLHS. Điều luật quy định:

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”*

[4] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội.

[5] Nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, là người nghiện ma túy, năm 2017 bị xử phạt hành chính về hành vi Thiếu trách nhiệm trong quản lý để xảy ra mua bán dâm.

[6] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[7] Hình phạt: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích bán kiếm lời của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Căn cứ các quy định của Bộ luật hình sự; căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly xã hội đối với bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[8] Hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh ngày 12/9/2022 tại xã Cổ Lũng xác định: Trần Ngọc T không thuộc hộ nghèo hay cận nghèo, tại địa phương gia đình T sống trong căn nhà 02 tầng tại mặt đường Quốc lộ 3 thuộc địa phận xóm Cây

Cài, xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Gia đình T kinh doanh dịch vụ nhà nghỉ trọ bình dân. Do đó, cần áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự đối với Trần Ngọc T.

[9] Biện pháp tư pháp: Vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1, bên ngoài ghi: Hoàn lại 0,263 gam mẫu A1 và vỏ bao gói còn lại sau giám định;

+ 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2, bên ngoài ghi: Bên trong có mẫu lưu kho vụ Trần Ngọc T.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước:

+ 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A3, bên ngoài ghi: Bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng thu của Trần Ngọc T và vỏ bì ký hiệu B; là công cụ để mua bán ma túy;

+ 01 (một) xe mô tô YAMAHA JUPITER RC BKS 30N2 – 5591, màu sơn đỏ - đen, số khung: 036110, số máy: 036111 là phương tiện để mua bán ma túy.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tại phiên tòa về điều luật áp dụng, hình phạt cũng như các vấn đề khác là phù hợp.

Trong vụ án: Về nguồn gốc ma túy và người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo vào ngày 30/6/2022, do bị cáo khai chỉ biết là nam giới khoảng 40 tuổi, ngoài ra không biết chính xác tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn Bẫy gọi điện cho T để hỏi mua ma túy để sử dụng cho bản thân, nhưng Bẫy chưa mua được ma túy, T chưa bán được ma túy cho Bẫy thì đã bị Cơ quan Công an bắt giữ. Ngoài ra, giữa Bẫy và T chưa mua bán ma túy lần nào khác nên không có căn cứ xem xét xử lý đối với Bẫy.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1, 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 47 BLHS; Điều 106, 135, 136, 292, 299, 331, 333 BLTTHS 2015; Luật phí, lệ phí 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Trần Ngọc T 42 (bốn mươi hai) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/6/2022.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (năm triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

2. Biện pháp tư pháp: Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1, bên ngoài ghi: Hoàn lại 0,263 gam mẫu A1 và vỏ bao gói còn lại sau giám định; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2, bên ngoài ghi: Bên trong có mẫu lưu kho vụ Trần Ngọc T;

- Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước:

+ 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A3, bên ngoài ghi: Bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng thu của Trần Ngọc T và vỏ bì ký hiệu B;

+ 01 (một) xe mô tô YAMAHA JUPITER RC BKS 30N2 – 5591, màu sơn đỏ - đen, số khung: 036110, số máy: 036111.

Tình trạng vật chứng như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 16/2023 ngày 31/10/2022 giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương.

3. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

4. Quyền kháng cáo bản án: Thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Lương;
- CQCSĐT Công an huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ.
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Ngọc Linh**

